

Hải Phòng, ngày 19 tháng 06 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CẢNG ĐÌNH VŨ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ.

Căn cứ Biên bản lập tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ được tiến hành trọng thể ngày 19/6/2013 tại Trung tâm hội nghị Thành phố - Số 18 Hoàng Diệu, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.

Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ với sự tham dự của 239 cổ đông, tương ứng với 16.525.675 cổ phần và chiếm tỷ lệ 82,63% trên tổng số cổ phần đã quyền biểu quyết nhất trí với kết quả SXKD năm 2012, kế hoạch SXKD năm 2013 và một số các nội dung quan trọng khác tại Đại hội.

. QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội nhất trí thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2012	So sánh 2011(%)	So sánh kế hoạch 2012 (%)
1	Sản lượng	Tấn Teus	4.647.017 462.686	107,70 105,28	104,54 103,97
2	Tổng Doanh thu	1.000 VNĐ	502.962.273	113,51	115,62
3	Lợi nhuận trước thuế	1.000 VNĐ	201.207.923	121,97	143,72

Điều 2: Đại hội nhất trí thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 như sau:

2.1 Các chỉ tiêu kinh tế:

- 1. Sản lượng thông qua : 4,5 triệu tấn
- Trong đó Container : 468.000 teus

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 2. Doanh thu | : 470 tỉ đồng |
| 3. Lợi nhuận trước thuế | : 180 tỉ đồng |
| 4. Cổ tức dự kiến | : 15 % |

2.2. Kế hoạch đầu tư:

Tập trung hoàn thiện các hạng mục đầu tư còn dở dang theo kế hoạch năm 2012 và thực hiện đầu tư một số hạng mục mới để kịp thời đáp ứng nhu cầu SXKD. Các hạng mục đầu tư năm 2013 như sau:

a, Các hạng mục đầu tư đã được thông qua năm 2012 chuyển sang thực hiện tiếp trong năm 2013:

- + 04 cầu RTG
- + Hệ thống cấp điện bãi RTG (5,3ha)
- + 06 Sơ mi rơ moóc chuyên dụng chở container.
- + Bãi hậu phương cầu 1 (bãi RTG)
- + Thực hiện xây dựng 4ha bãi logistics ngoài cảng.
- + Phần mềm điều hành khai thác container đồng bộ theo thời gian thực – giai đoạn 2.
- + Xây dựng trụ sở văn phòng công ty (3.000m²).

b, Các hạng mục đầu tư bổ sung trong năm 2013 bao gồm các hạng mục:

- Đầu tư 04 rơ moóc chuyên dụng chở container.
- Đầu tư hệ thống Camera kiểm soát cổng, bãi Cảng.
- Đầu tư hệ thống máy tính công nghiệp cho cầu RTG.

c, Kế hoạch sửa chữa lớn trong năm 2013 bao gồm:

- + Nạo vét trước bến cầu 1 và cầu 2.
- + Sửa chữa cần trục.
- + Sửa chữa lớn xe nâng hàng và ô tô vận chuyển.
- + Sửa chữa và quy hoạch hệ thống điện cầu tàu cho cần trục.

Căn cứ kế hoạch đầu tư dự kiến giải ngân nguồn vốn trong năm 2013 khoảng 208,119 tỉ đồng.

2.3. Kế hoạch mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 200 tỉ đồng lên 400 tỉ đồng cho phù hợp với quy mô phát triển của Công ty, giao cho HĐQT thực hiện các công việc tăng vốn điều lệ đúng với quy định của Pháp luật.

- Góp vốn và hỗ trợ tốt cho Công ty TNHH tiếp vận SITC-DINH VU và Công ty Cổ phần Tiếp vận Đình Vũ để phát triển, mở rộng các lĩnh vực kinh doanh mới, phát huy hiệu quả đầu tư.

Điều 3: Đại hội nhất trí thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý, kiểm soát công ty năm 2012.

Điều 4: Đại hội nhất trí thông qua báo cáo Tài chính năm 2012 đã kiểm toán.

(Theo bản báo cáo Tài chính năm 2012 đã kiểm toán)

Điều 5: Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2012	188.054.786.012	Tỷ lệ %
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2011 để lại	10.000.000.000	
3	Tổng cộng lợi nhuận sau thuế	198.054.786.012	100,00 %
4	Chia cổ tức cho cổ đông (30% VDL) - tiền mặt	60.000.000.000	30,29 %
5	Trích Quỹ dự phòng tài chính từ LNST 2012	3.016.888.758	1,52 %
6	Trích Quỹ Khen thưởng từ LNST 2012	2.000.000.000	1,01 %
7	Trích Quỹ Phúc lợi từ LNST 2012	1.500.000.000	0,76 %
8	Trích Quỹ Ban điều hành từ LNST 2012	500.000.000	0,25 %
9	Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 2012	1.399.773.039	0,71 %
10	Trích Quỹ Đầu tư	79.638.124.215	40,21 %
11	Lợi nhuận sau thuế để lại năm 2013	50.000.000.000	25,25 %

Điều 6: Đại hội nhất trí thông qua danh sách các công ty kiểm toán để công ty cổ phần Cảng Đình Vũ lựa chọn kiểm toán năm 2013 – Bao gồm các công ty sau:

- 1, Công ty TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS Việt Nam.
- 2, Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY
- 3, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán.
- 4, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- 5, Công ty TNHH Kiểm toán Vaco
- 6, Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam
- 7, Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam – CPA VIETNAM

Điều 7: Đại hội nhất trí thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2013

- Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2013 là 0,8% lợi nhuận sau thuế.

Điều 8: Đại hội nhất trí thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty phù hợp với quy định Pháp luật. Theo đó, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ gồm 21 chương và 52 điều.

Điều 9: Đại hội nhất trí Thông qua thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo mã ngành nghề tại Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và thay đổi tên các chức danh Ban Giám đốc công ty

- Toàn bộ ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty trong giấy phép kinh doanh của Công ty sẽ được áp thành 32 ngành nghề theo đăng ký ngành nghề kinh doanh của công ty được áp theo mã ngành tại Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

- Thay đổi tên các chức danh Ban Giám đốc công ty: Giám đốc thay đổi thành Tổng Giám đốc; Phó Giám đốc thay đổi thành Phó Tổng Giám đốc.

Điều 10: Đại hội nhất trí Thông qua dự thảo phương án tăng vốn điều lệ:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển cảng Đình Vũ
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mã cổ phiếu : DVP
4. Mệnh giá cổ phần : 10,000 đồng/ cổ phần
5. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 20,000,000 cổ phần
(Hai mươi triệu cổ phần)
6. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu
7. Tổng giá trị đợt phát hành (theo mệnh giá) : 200,000,000,000 VNĐ
(Hai trăm tỷ đồng chẵn)
8. Tỷ lệ phát hành : 1:1
(Mỗi cổ đông sở hữu một (01) cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được một (01) cổ phiếu mới phát hành thêm)
9. Nguồn vốn thực hiện : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và Quỹ khác phù hợp với quy định của pháp luật căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán Quý II/2013
11. Thời gian thực hiện : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện, dự kiến Quý II, Quý III - 2013
12. Phương án làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ : Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ (nếu có) do Hội đồng quản trị xử lý.
13. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
14. Toàn bộ số cổ phiếu phát hành nêu trên sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc việc phát hành và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn chủ sở hữu theo phương án trên;
- Thực hiện lập phương án phát hành chi tiết và thực hiện các thủ tục cần thiết trình và báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước để hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;

- Thực hiện đăng ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi, xin cấp sửa đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh, sửa đổi các điều khoản liên quan tới vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn thành đợt phát hành.

Điều 11: Đại Hội nhất trí thông qua cơ chế đề cử thêm một ứng viên tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 do HĐQT đương nhiệm đề ra.

Điều 12: Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách ứng viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông Nguyễn Hùng Việt
2. Ông Nguyễn Ngọc Hồng
3. Ông Dương Thanh Bình
4. Ông Bùi Chiến Thắng
5. Ông Nguyễn Tiến Dũng
6. Bà Nguyễn Thị Phụng
7. Ông Nguyễn Hồng Minh

Điều 13: Đại hội nhất trí Danh sách ứng viên trúng cử HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 gồm các ông bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Hùng Việt
2. Ông Nguyễn Ngọc Hồng
3. Ông Dương Thanh Bình
4. Ông Bùi Chiến Thắng
5. Ông Nguyễn Tiến Dũng
6. Bà Nguyễn Thị Phụng
7. Ông Nguyễn Hồng Minh

Điều 14: Đại hội nhất trí thông qua danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Bà Trần Thị Thanh Hải
2. Ông Vũ Hoàng Lâm
3. Ông Cao Xuân Hợp

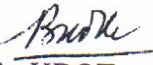
Điều 15: Đại hội nhất trí với Danh sách ứng viên trúng cử BKS nhiệm kỳ 2013-2018 gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Bà Trần Thị Thanh Hải
2. Ông Vũ Hoàng Lâm
3. Ông Cao Xuân Hợp

Điều 16: Đại hội nhất trí Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ tổ chức ngày 19/6/2013 tại Trung tâm hội nghị Thành phố - Số 18 Hoàng Diệu, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.

* Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty căn cứ Nghị quyết của Đại hội để triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông 
- Các thành viên HĐQT
- BKS, BĐH
- Lưu Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Thanh Bình



Hải Phòng, ngày 19 tháng 06 năm 2013

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ

Địa chỉ: Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng

Mã số Công ty: Mã số Doanh nghiệp số 0203000364 Do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lại lần thứ 4 ngày 11/06/2008.

Thời gian họp: Bắt đầu từ lúc 14 giờ 05 phút ngày 19/06/2013

Địa điểm họp: Phòng họp Trung tâm Hội nghị Thành phố, số 18 Hoàng Diệu, Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.

Chương trình và nội dung họp: Theo chương trình nghị sự đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chủ tọa Đại hội: Ông Dương Thanh Bình – Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2008-2013.

Thư ký Đại hội: Ông Bùi Chiến Thắng, Ông Nguyễn Hanh Thông

Số đại biểu tham dự Đại hội: 239 cổ đông và đại diện cổ đông dự họp, đại diện cho 16.525.675 cổ phần dự họp, tương ứng với 82,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Thủ tục khai mạc đại hội

- Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự đại hội
- Ông Nguyễn Hanh Thông thay mặt Ban tổ chức tuyên bố khai mạc đại hội và giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.
- Ông Nguyễn Văn Đại – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo việc kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội.
- Ông Nguyễn Hanh Thông giới thiệu Đoàn chủ tịch gồm: Ông Dương Thanh Bình – chủ tọa đoàn, Ông Nguyễn Tiến Dũng và ông Nguyễn Ngọc Hồng và mời Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội.
- Ông Dương Thanh Bình – Chủ tọa đoàn giới thiệu và mời tổ thư ký Đại hội lên làm việc gồm: Ông Bùi Chiến Thắng và Ông Nguyễn Hanh Thông lên làm thư ký Đại hội.
- Ông Dương Thanh Bình – Chủ tọa đoàn giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm: Ông Nguyễn Văn Đại, Ông Ngô Tất Thắng và Ông Trần Quốc Tuấn.

II. Báo cáo và thông qua các vấn đề trình bày tại Đại hội

1. Ông Nguyễn Nam Hải thành viên Ban tổ chức đọc Quy chế Đại hội và Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Ông Nguyễn Ngọc Hồng – đọc chương trình nghị sự và Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Ông Nguyễn Ngọc Hồng - UV HĐQT kiêm Giám đốc công ty trình bày Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.

4. Ông Dương Thanh Bình - Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày báo cáo nhiệm kỳ 2008 – 2013 của HĐQT.

5. Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp về việc HĐQT đương nhiệm tuyên bố mãn nhiệm nhiệm kỳ 2008 – 2013

6. Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp về nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018. Theo đó, HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 là bảy (07) thành viên.

7. Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp về việc BKS đương nhiệm tuyên bố mãn nhiệm nhiệm kỳ 2008 – 2013

8. Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp về nhân sự BKS nhiệm kỳ 2013-2018. Theo đó, BKS nhiệm kỳ 2013-2018 là ba (03) thành viên.

9. Ông Nguyễn Văn Đại Trưởng ban kiểm phiếu đọc quy chế bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018 và Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp về Quy chế bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018.

10. Ông Nguyễn Ngọc Hồng - Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội ứng cử, đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018.

11. Ông Nguyễn Tiến Dũng – Đoàn chủ tịch đọc cơ chế đề cử thêm ứng viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 của HĐQT đương nhiệm và Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

12. Ông Nguyễn Văn Đại – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 và Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Danh sách các ứng viên gồm các ông (bà) có tên sau:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Hùng Việt | Đại diện phần vốn C. ty TNHH MTV Cảng HP |
| 2. Ông Nguyễn Tiến Dũng | Đại diện phần vốn Công ty CP vật tư nông sản |
| 3. Ông Nguyễn Ngọc Hồng | Đại diện phần vốn C. ty TNHH MTV Cảng HP |
| 4. Ông Bùi Chiến Thắng | Đại diện phần vốn C. ty TNHH MTV Cảng HP |
| 5. Ông Phạm Hồng Minh | Đại diện phần vốn C. ty TNHH MTV Cảng HP |
| 6. Bà Nguyễn Thị Phượng | Do Công ty cổ phần Vật tư Nông sản đề cử |
| 7. Ông Dương Thanh Bình | Do HĐQT đương nhiệm đề cử |

20/06/2013
CỔ Đ
ĐẠI
PH
NG
T.I

13. Ông Nguyễn Ngọc Hồng - Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội ứng cử, đề cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018.

14. Ông Nguyễn Văn Đại - Trưởng Ban kiểm phiếu đọc tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử BKS nhiệm kỳ 2013-2018 và Đại hội nhất trí thông qua 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Danh sách các ứng viên gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Bà Trần Thị Thanh Hải - Đại diện phần vốn C. ty TNHH MTV Cảng HP
2. Ông Vũ Hoàng Lâm - Do Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản đề cử
3. Ông Cao Xuân Hợp - Do Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản đề cử

15. Ông Nguyễn Ngọc Hồng - Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội bầu cử.

16. Ông Đoàn Minh Trung Kế toán trưởng đọc:

16.1 Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2012 đã kiểm toán

16.2 Dự thảo danh sách lựa chọn công ty kiểm toán năm 2013:

1. Công ty TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS Việt Nam.
2. Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán.
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
5. Công ty TNHH Kiểm toán Vaco
6. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam
7. Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam - CPA VIETNAM

17. Ông Nguyễn Ngọc Hồng báo cáo phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2012:

	Đơn vị: VNĐ	
1 Lợi nhuận sau thuế năm 2012	188.054.786.012	Tỷ lệ %
2 Lợi nhuận sau thuế năm 2011 để lại	10.000.000.000	
3 Tổng cộng lợi nhuận sau thuế	198.054.786.012	100,00 %
4 Chia cổ tức cho cổ đông (30% VDL) - tiền mặt	60.000.000.000	30,29 %
5 Trích Quỹ dự phòng tài chính từ LNST 2012	3.016.888.758	1,52 %
6 Trích Quỹ Khen thưởng từ LNST 2012	2.000.000.000	1,01 %
7 Trích Quỹ Phúc lợi từ LNST 2012	1.500.000.000	0,76 %
8 Trích Quỹ Ban điều hành từ LNST 2012	500.000.000	0,25 %
9 Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 2012	1.399.773.039	0,71 %
10 Trích Quỹ Đầu tư	79.638.124.215	40,21 %
11 Lợi nhuận sau thuế để lại năm 2013	50.000.000.000	25,25 %

18. Ông Bùi Chiến Thắng Trưởng BKS nhiệm kỳ 2008 - 2013 trình bày báo cáo của BKS về quản lý công ty năm 2012, kế hoạch năm 2013; Thù lao HĐQT, BKS năm 2012, kế hoạch năm 2013.

- Đề nghị Đại hội thông qua mức Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 là 0,8% lợi nhuận sau thuế.

19. Phần các đại biểu thảo luận tại Đại hội: Không có

20. Kết quả bầu HĐQT nhiệm kỳ 2013 – 2018:

- Tổng số phiếu phát ra: 239 phiếu
- Tổng số phiếu thu về: 149 phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: 147 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 02 phiếu

Kết quả:

TT	Họ và tên	Số phiếu được bầu/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp	Kết quả
1	Ông Nguyễn Hùng Việt	15.970.210/16.525.675	Trúng cử
2	Ông Nguyễn Ngọc Hồng	17.419.544/16.525.675	Trúng cử
3	Ông Bùi Chiến Thắng	15.930.647/16.525.675	Trúng cử
4	Ông Nguyễn Tiến Dũng	16.330.477/16.525.675	Trúng cử
5	Bà Nguyễn Thị Phương	15.492.526/16.525.675	Trúng cử
6	Ông Phạm Hồng Minh	15.390.749/16.525.675	Trúng cử
7	Ông Dương Thanh Bình	16.837.880/16.525.675	Trúng cử

21. Kết quả bầu BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018:

- Tổng số phiếu phát ra: 239 phiếu
- Tổng số phiếu thu về: 150 phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: 148 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 02 phiếu

Kết quả:

TT	Họ và tên	Số phiếu được bầu/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp	Kết quả
1	Bà Trần Thị Thanh Hải	20.116.596/16.525.675	Trúng cử
2	Ông Vũ Hoàng Lâm	13.910.525/16.525.675	Trúng cử
3	Ông Cao Xuân Hợp	13.375.610/16.525.675	Trúng cử

22. Thông qua Kết quả SXKD năm 2012.

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

23. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2013

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

24. Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2012 đã kiểm toán

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

25. Thông qua Dự thảo phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2012.

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

26. Thông qua Dự thảo danh sách lựa chọn công ty kiểm toán năm 2013.

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

27. Thông qua Báo cáo BKS về quản lý công ty năm 2012 và kế hoạch 2013.

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

28 Thông qua Thù lao HĐQT, BKS năm 2013.

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

29. Thông qua thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo mã ngành nghề tại Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ với nội dung như sau:

THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 43/2010/NĐ-CP NGÀY 15/04/2010 CỦA CHÍNH PHỦ

1. Ngành nghề kinh doanh đã đăng ký trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện tại (số: 0203000364 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp) như sau:
 - Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, kinh doanh kho, bãi. Dịch vụ đại lý vận tải và giao nhận hàng hóa. Dịch vụ xuất nhập khẩu. Vận tải hàng hóa đa phương thức. Dịch vụ hàng hải.
 - Khai thác, kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công san lấp mặt bằng. Dịch vụ kho vận, dịch vụ kho ngoại quan và dịch vụ hàng chuyển khẩu, quá cảnh.
 - Kinh doanh cho thuê nhà, văn phòng, nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch.
 - Đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng.

- Kinh doanh và vận tải xăng dầu.
 - Mua bán và cho thuê các loại máy, thiết bị, phụ tùng, vật tư ngành khai thác cảng.
 - Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông và công nghiệp
 - Mua bán sắt thép, kim loại màu, phế liệu và phá dỡ tàu biển
 - Kinh doanh bất động sản, kinh doanh và đầu tư phát triển nhà ở.
2. Toàn bộ ngành nghề kinh doanh đã đăng ký (tại phần 1 mục 29 Biên bản này) được đăng ký lại ngành nghề kinh doanh theo mã ngành tại Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp như sau:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bốc xếp hàng hóa	5224
2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: - Kinh doanh bất động sản (bao gồm kinh doanh nhà, cho thuê kho, bãi, cho thuê văn phòng)	6810
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: - Dịch vụ giao nhận hàng hóa, khai thuê hải quan - Dịch vụ nâng cẩu hàng hoá - Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa - Dịch vụ đóng gói liên quan đến vận tải - Dịch vụ môi giới thuê tàu biển - Dịch vụ logistics - Dịch vụ đại lý tàu biển (bao gồm dịch vụ cung ứng tàu biển) - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển - Dịch vụ vận tải đa phương thức (không bao gồm dịch vụ vận chuyển hàng không và kinh doanh hàng không chung)	5229
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: - Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hoá	8299
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng (bao gồm phụ gia xi măng, clinker) - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim, hàng kim khí, tôn mạ màu	4663
6	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
7	Chuẩn bị mặt bằng: - San lấp mặt bằng	4312
8	Phá dỡ	4311
9	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày:	5510

20300
CÔNG
CƠ PH
ĐẦU T
PHÁT T
ANG ĐINH
W.T.P.H

	- Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	
11	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ quầy bar)	5610
12	Đại lý du lịch	7911
13	Điều hành tua du lịch	7912
14	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
15	Xây dựng nhà các loại: - Xây dựng nhà các loại	4100
16	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: - Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	4290
17	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: - Xây dựng công trình giao thông	4210
18	Xây dựng công trình công ích: - Xây dựng công trình thủy lợi - Xây dựng công trình viễn thông; - Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4220
19	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
20	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy thủy - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
21	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác: - Cho thuê máy móc, thiết bị xếp dỡ hàng hóa - Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy không kèm người điều khiển	7730
22	Cho thuê xe có động cơ	7710
23	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt): Vận tải hành khách bằng taxi;	4931
24	Vận tải hành khách đường bộ khác: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng;	4932
25	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
26	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
27	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
29	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
30	Bán buôn kim loại và quặng kim loại: - Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn đồng, chì, nhôm, inox	4662
31	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
32	Tái chế phế liệu:	3830

- Phá hủy tài	
---------------	--

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

30. Thông qua việc thay đổi chức danh Ban Giám đốc công ty.

Thay đổi tên các chức danh Ban Giám đốc công ty: Theo đó, Giám đốc thành Tổng Giám đốc; Phó Giám đốc thành Phó tổng Giám đốc, kết quả:

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

31. Báo cáo và Thông qua phương án tăng vốn điều lệ:

Báo cáo Phương án tăng vốn điều lệ

- | | |
|--|--|
| 1. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển cảng Đình Vũ |
| 2. Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mã cổ phiếu | : DVP |
| 4. Mệnh giá cổ phần | : 10,000 đồng/ cổ phần |
| 5. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành | : 20,000,000 cổ phần
(Hai mươi triệu cổ phần) |
| 6. Đối tượng phát hành | : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu |
| 7. Tổng giá trị đợt phát hành
(theo mệnh giá) | : 200,000,000,000 VND
(Hai trăm tỷ đồng chẵn) |
| 8. Tỷ lệ phát hành | : 1:1
(Mỗi cổ đông sở hữu một (01) cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được một (01) cổ phiếu mới phát hành thêm) |
| 9. Nguồn vốn thực hiện | : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và Quỹ khác phù hợp với quy định của pháp luật căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán Quý II/2013 |

11. Thời gian thực hiện : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện, dự kiến Quý II, Quý III - 2013
12. Phương án làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ : Cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ (nếu có) do Hội đồng quản trị xử lý.
13. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
14. Toàn bộ số cổ phiếu phát hành nêu trên sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc việc phát hành và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn chủ sở hữu theo phương án trên;
- Thực hiện lập phương án phát hành chi tiết và thực hiện các thủ tục cần thiết trình và báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước để hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Thực hiện đăng ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi, xin cấp sửa đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh, sửa đổi các điều khoản liên quan tới vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn thành đợt phát hành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua như sau:

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

32. Thông qua dự thảo sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty (đính kèm bản dự thảo). Theo đó, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty gồm: 21 chương và 52 điều.

- Cổ đông - Ông Lê Đức Kính có ý kiến như sau: Đề nghị Công ty sau khi đại hội biểu quyết thông qua tăng vốn điều lệ từ 200 tỉ đồng lên 400 tỉ đồng thì ghi vốn điều Công ty vào điều lệ mới là 400 tỉ đồng (tại khoản 1 Điều 5 - Dự thảo Điều lệ)

- Cổ đông - Ông Cao Tiến Thụ có ý kiến như sau:

Tên viết tắt bằng tiếng Việt là Công ty Cổ phần Cảng Đình Vũ nên viết thành Cảng Đình Vũ để phù hợp với tên viết tắt bằng tiếng Anh



- Thay mặt đoàn chủ tịch – Ông Dương Thanh Bình giải đáp

Về việc ghi vốn điều lệ 400 tỉ sau khi đại hội biểu quyết thông qua tăng vốn điều lệ từ 200 tỉ đồng lên 400 tỉ đồng thì Công ty phải làm một số thủ tục theo quy định của Pháp luật và của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cũng như các văn bản pháp luật liên quan. Do đó, về vấn đề này thì khi nào Công ty tăng vốn xong thì mới được sửa đổi vốn điều lệ công ty tại khoản 1 điều 5 Điều lệ Công ty.

Về vấn đề tên viết tắt bằng tiếng Việt của Công ty: Vì Công ty là Công ty cổ phần, để phù hợp với tên gọi của doanh nghiệp đề nghị đại hội vẫn để tên viết tắt bằng tiếng Việt của Công ty là Công ty cổ phần Cảng Đình Vũ

Đại hội đã nhất trí thông qua việc giải thích và đề nghị của ông Dương Thanh Bình – chủ tọa đoàn và biểu quyết thông qua Dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

33. Các thành viên HĐQT, BKS đã trúng cử nhiệm kỳ 2013 – 2018 ra mắt Đại hội.

34. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Ông Bùi Chiến Thắng thay mặt Ban Thư ký Đại hội thông qua toàn văn biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ. Kết quả biểu quyết như sau:

*** Thông qua biên bản Đại hội**

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*** Thông qua Nghị quyết Đại hội**

- Số phiếu đồng ý chiếm 16.525.675 cổ phần, tương đương 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không đồng ý chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu có ý khác chiếm 00 cổ phần, tương đương 00% tổng số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội.



35. Bề mặt Đại hội.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ đã hoàn thành toàn bộ chương trình nghị sự, thành công tốt đẹp và kết thúc hồi 17 giờ 30 ngày 19/6/2013 tại Trung tâm hội nghị Thành phố - Số 18 Hoàng Diệu, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Nguyễn Thanh Thủy

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Bùi Xuân Thắng

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA ĐOÀN



Dương Thanh Bình

